

KẾ HOẠCH

Kiểm soát, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2024

Triển khai Kế hoạch số 446/KH-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Lào Cai về Kế hoạch kiểm soát, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, thực hiện có chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Sở Giao thông vận tải tỉnh Lào Cai xây dựng Kế hoạch Kiểm soát, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (TTHC); thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2024, với nội dung cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình Tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030
- Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;
- Nghị định số 20/2008/NĐ-CP, ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;
- Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Các nghị định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính;
- Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Các nghị định liên quan đến công tác kiểm soát thủ tục hành chính;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;
- Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;
- Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;

- Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Thông tư 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ;

Kế hoạch số 446 /KH-UBND ngày 28/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch kiểm soát, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2024.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (sau đây viết tắt là TTHC) tại Sở Giao thông vận tải tỉnh Lào Cai.

- Đảm bảo TTHC hiện hành của ngành được kịp thời công bố và công khai theo thẩm quyền của từng cấp chính quyền được niêm yết, công khai đầy đủ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, trên Trang thông tin điện tử của Sở, trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

- Đảm bảo 05 nhóm chỉ số theo quy định của Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử được theo dõi thường xuyên; kịp thời có các giải pháp nâng cao nhóm chỉ số đạt điểm số thấp; đảm bảo việc công khai, minh bạch các thông tin về thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện TTHC, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Nội dung kế hoạch bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm; việc triển khai thực hiện kế hoạch bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; phân công công việc hợp lý, cụ thể, xác định rõ trách nhiệm của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở trong triển khai thực hiện.

- Bảo đảm giữa việc rà soát, đánh giá TTHC theo 05 nhóm chỉ số quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử (Bộ chỉ số 766) phải được tiến hành đồng bộ, hiệu quả, đúng thời gian.

- Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách TTHC và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ. Xác định công tác kiểm soát TTHC, tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và liên tục trong chỉ đạo điều hành của Sở; đề cao vai trò, trách nhiệm trong thực hiện giải quyết TTHC góp phần giảm thiểu chi phí tuân thủ TTHC cho cả cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp, từ đó thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Thực hiện nhiệm vụ kiểm soát, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Sở theo quy định và nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên:

- *Sản phẩm:* Kế hoạch, văn bản hướng dẫn đơn đốc triển khai thực hiện, báo cáo kết quả.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện:* Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp:* Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

2. Thực hiện Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công:

- *Sản phẩm:*

+ Các kế hoạch; văn bản chỉ đạo, đơn đốc thực hiện 05 nhóm chỉ số (1) Công khai, minh bạch; (2) Tiến độ giải quyết; (3) Dịch vụ trực tuyến (Dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến); (4) Mức độ hài lòng; (5) Số hóa hồ sơ.

+ Phân đầu xếp hạng tổng hợp 05 nhóm chỉ số đứng trong top 10 toàn tỉnh.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện:* Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC

- *Đơn vị phối hợp:* Văn phòng Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

3. Công tác kiểm soát quy định TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL):

3.1. 100% TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL do Sở chủ trì soạn thảo được đánh giá tác động TTHC:

- *Sản phẩm:* Báo cáo đánh giá tác động quy định thủ tục hành chính.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện:* Phòng chuyên môn được giao xây dựng văn bản QPPL có quy định thủ tục hành chính.

- *Đơn vị phối hợp:* Văn phòng Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Theo thời hạn xây dựng các văn bản.

3.2. 100% dự thảo văn bản QPPL của ngành tham mưu có quy định TTHC được tham gia ý kiến về quy định TTHC:

- *Sản phẩm:* Văn bản tham gia ý kiến.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện:* Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp:* Phòng chuyên môn được giao tham gia ý kiến đối với văn bản QPPL có quy định thủ tục hành chính.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

4. Công bố TTHC (đặc thù), công bố TTHC; niêm yết, công khai kịp thời, đầy đủ các TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết:

4.1. 100% Danh mục TTHC của Sở được công bố kịp thời

- Sản phẩm:

+ Dự thảo quyết định công bố TTHC trên cơ sở quyết định công bố TTHC của các Bộ, ngành TW; văn bản kiểm soát chất lượng (đối với hồ sơ trình dự thảo Quyết định công bố chưa đáp ứng điều kiện về nội dung và hình thức).

+ Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh;

+ Bảo đảm TTHC được thống nhất và chính xác về tên gọi, nội dung, số lượng theo thẩm quyền giải quyết của 03 cấp chính quyền (tỉnh, huyện, xã) tại tỉnh.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.

- Thời gian thực hiện: Theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, ngày 08/6/2010, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.

4.2. 100% TTHC đặc thù lĩnh vực giao thông vận tải của tỉnh được công bố kịp thời

- Sản phẩm:

+ Dự thảo Quyết định công bố TTHC (đặc thù) đối với TTHC được quy định trong Nghị quyết của HĐND tỉnh Lào Cai/ trường hợp được Luật, Nghị quyết của Quốc hội giao.

+ Quyết định công bố danh mục TTHC (đặc thù) của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.3. Niêm yết công khai, kịp thời, đầy đủ TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền của Sở:

4.3.1. Đối với TTHC thực hiện tại Bộ phận một cửa

- Sản phẩm: 100% TTHC được niêm yết, công khai đầy đủ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; trên Trang thông tin điện tử của Sở; Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở (phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai).

- Đơn vị phối hợp: Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.3.2. Đối với TTHC không thực hiện tại Bộ phận một cửa

- Sản phẩm: 100% TTHC được niêm yết, công khai đầy đủ tại Sở; trên Trang thông tin điện tử của Sở; Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp*: Phòng chuyên môn có chức năng, nhiệm vụ liên quan đến TTHC.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

5. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng; ứng dụng dữ liệu quốc gia về dân cư

5.1. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng

100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết 03 cấp (tỉnh, huyện, xã) được rà soát, đánh giá TTHC đáp ứng yêu cầu xây dựng dịch vụ công trực tuyến theo các mức độ quy định.

- *Sản phẩm*: Được niêm yết, công khai đầy đủ tại Sở; trên Trang thông tin điện tử của Sở; Cổng dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện*: Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp*: Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

5.2. Ứng dụng dữ liệu quốc gia về dân cư

100% người dân thực hiện TTHC tại Bộ phận một cửa của Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh.

- *Sản phẩm*: Báo cáo, văn bản triển khai thực hiện.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện*: Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC

- *Đơn vị phối hợp*: Văn phòng Sở.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

6. Thanh toán trực tuyến

100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó phần đầu tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

- *Sản phẩm*: Báo cáo, văn bản đôn đốc, triển khai thực hiện.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện*: Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp*: Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên trong năm.

7. Thực hiện số hóa

7.1. Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng; đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

7.2. Thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết: 100% thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh.

- *Sản phẩm*: Báo cáo, văn bản đôn đốc, triển khai thực hiện.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện*: Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp*: Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên trong năm.

8. Công bố, công khai TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước

100% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

- *Sản phẩm:*

+ Báo cáo, văn bản đơn đốc, triển khai thực hiện.

+ Quyết định công bố.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện:* Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC

- *Đơn vị phối hợp:* Văn phòng Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

9. Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp

Phần đầu đạt tối thiểu 90% trở lên mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC.

- *Sản phẩm:* Báo cáo, văn bản đơn đốc, triển khai thực hiện.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện:* Bộ phận Một cửa, Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC

- *Đơn vị phối hợp:* Văn phòng Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2024.

10. Thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính

10.1. Thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết

Tiếp tục và thường xuyên triển khai thực hiện rà soát, đăng ký TTHC thực hiện cắt giảm mới, cắt giảm bổ sung 30 - 50% thời gian giải quyết, lựa chọn các TTHC có tần suất thực hiện nhiều.

Phần đầu > 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- *Sản phẩm:*

+ Quyết định phê duyệt Danh mục TTHC thực hiện việc cắt giảm 30 - 50% thời gian giải quyết TTHC.

+ Triển khai thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết TTHC theo Quyết định được phê duyệt.

+ 100% TTHC được phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC.

+ Tổng hợp kết quả, báo cáo cơ quan có thẩm quyền; văn bản chỉ đạo, đơn đốc thực hiện.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện:* Phòng chuyên môn có chức năng, nhiệm vụ liên quan đến TTHC

- *Đơn vị phối hợp:* Văn phòng Sở.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên trong năm.

10.2. Thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30/10/2017 của Văn phòng Chính phủ:

- *Sản phẩm*: Kế hoạch rà soát, đánh giá; thực hiện rà soát, đánh giá dựa vào các nội dung, tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ theo hướng dẫn tại Chương V, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC; báo cáo kết quả rà soát, đánh giá.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện*: Các phòng chuyên môn thuộc Sở

- *Đơn vị phối hợp*: Văn phòng Sở.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên trong năm.

11. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; đánh giá việc giải quyết TTHC

11.1. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

- *Sản phẩm*:

+ 100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện tiếp nhận tại bộ phận Một cửa của Sở tại Trung tâm phục vụ Hành Chính công của tỉnh và Trạm liên ngành cửa khẩu quốc tế Lào Cai.

+ 100% TTHC được phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC.

+ Quyết định công bố danh mục nhóm TTHC liên thông trên cơ sở quyết định công bố nhóm TTHC liên thông của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ.

+ Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện*: Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp*: Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

11.2. Đánh giá việc giải quyết TTHC.

100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; phần đầu trên 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

- *Sản phẩm*: Báo cáo, văn bản đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện*: Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp*: Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC, bộ phận một cửa của Sở.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên trong năm.

12. Hướng dẫn theo dõi, đôn đốc nghiệp vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

12.1. Tập huấn nghiệp vụ

Tham mưu, cử công chức tham gia các khóa lớp tập huấn nghiệp vụ về kiểm soát TTHC, giải quyết TTHC do UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức.

- *Sản phẩm*: Tham gia các khóa lớp tập huấn nghiệp vụ về kiểm soát TTHC do UBND tỉnh tổ chức.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện*: Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp*: Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC, bộ phận một cửa của Sở.

- *Thời gian thực hiện*: Theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

12.2. Đơn đốc triển khai thực hiện nghiệp vụ về kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- *Sản phẩm*: Văn bản đơn đốc.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện*: Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp*: Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC, bộ phận một cửa của Sở.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên trong năm.

13. Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trong thực hiện TTHC

100% phản ánh kiến nghị đủ điều kiện được tiếp nhận, phân loại phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh và đời sống của nhân dân trong thực hiện TTHC.

- *Sản phẩm*: Chuyển phản ánh kiến nghị trên hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý, phản ánh, kiến nghị/ văn bản chuyển xử lý phản ánh, kiến nghị của Văn phòng UBND tỉnh/ Thông báo kết quả xử lý của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền/ đăng tải công khai trên hệ thống theo quy định.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện*: Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp*: Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở có phản ánh, kiến nghị.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên trong năm.

14. Công tác truyền thông hỗ trợ kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện dịch vụ công trực tuyến

- *Sản phẩm*: Kế hoạch truyền thông, các sản phẩm tuyên truyền được đăng tải, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện*: Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp*: Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC, bộ phận một cửa của Sở.

- *Thời gian thực hiện*: Tháng 01 -12/2024.

15. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách quy định hành chính

- *Sản phẩm*: Báo cáo kết quả nghiên cứu, đề xuất sáng kiến.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện*: Phòng chuyên môn, bộ phận một cửa của Sở.

- *Đơn vị phối hợp*: Văn phòng Sở.

- *Thời gian thực hiện*: Tháng 01 - 12/2024.

16. Cập nhật, khai thác thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, cổng Dịch vụ công của tỉnh:

16.1. Cập nhật, đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia

Nhập, đăng tải thủ tục hành chính, văn bản quy định về thủ tục hành chính vào Cổng dịch vụ công Quốc gia theo quy định:

- *Sản phẩm*:

+ Quyết định công bố TTHC, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh.

+ Danh mục dịch vụ công trực tuyến của tỉnh cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

+ Văn bản đôn đốc, hướng dẫn.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện*: Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp*: Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC, bộ phận một cửa của Sở.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên trong năm.

16.2. Tích hợp dữ liệu TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC với Cổng dịch vụ công của tỉnh

- *Sản phẩm*: Văn bản đôn đốc, hướng dẫn.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện*: Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp*: Phòng chuyên môn có nhiệm vụ liên quan đến TTHC, bộ phận một cửa của Sở.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên trong năm.

17. Kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Xây dựng kế hoạch và tự tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại một số phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở. (Thành lập 01 đoàn kiểm tra, tổ chức 01 đợt kiểm tra; dự kiến đối tượng kiểm tra gồm: Bộ phận một cửa và 03 phòng chuyên môn).

- *Sản phẩm*: Kế hoạch kiểm tra; Quyết định thành lập đoàn kiểm tra; thông báo kết luận kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra (có thể báo cáo riêng hoặc lồng ghép trong báo cáo theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).

- *Đơn vị chủ trì thực hiện*: Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp*: Các phòng chuyên môn

- *Thời gian thực hiện*: Quý IV/2024.

18. Công tác thông tin, báo cáo

Báo cáo về tình hình, kết quả công tác kiểm soát TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

- *Sản phẩm*: Báo cáo tình hình, kết quả công tác kiểm soát TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông của Sở theo quý, 6 tháng, 9 tháng và năm (theo quy định tại Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ).

+ Tần suất thực hiện báo cáo: Quý I, quý II, quý III và hằng năm.

+ Báo cáo quý: Trước ngày 10 tháng cuối quý.

+ Báo cáo năm: Trước ngày 10/12.

- *Đơn vị chủ trì thực hiện*: Văn phòng Sở.

- *Đơn vị phối hợp*: Các phòng chuyên môn, các đơn vị thuộc Sở.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng quý trong năm và đột xuất theo yêu cầu.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch kiểm soát TTHC; thực hiện cơ chế Một cửa, một cửa liên thông của Sở Giao thông vận tải năm 2024 do nguồn ngân sách nhà nước cấp và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở (Bộ phận đầu mối)

- Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông của Sở Giao thông vận tải năm 2024.

- Tham mưu với Lãnh đạo Sở cử cán bộ làm công tác kiểm soát TTHC tham gia tập huấn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Theo dõi, đôn đốc kiểm tra các phòng thuộc Sở thực hiện Kế hoạch này; định kỳ có báo cáo tổng hợp gửi Văn phòng báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với Ban biên tập Trang thông tin của Sở truyền thông với công tác kiểm soát thủ tục hành chính của Sở.

2. Ban biên tập Trang thông tin của Sở

- Thường xuyên phối hợp với các phòng chuyên môn có TTHC liên quan đăng tải kịp thời Bộ TTHC của Sở, UBND các huyện, thành phố để công bố kịp thời, kết nối nhanh các nội dung trên trang tin điện tử của Sở và Cổng dịch vụ công tỉnh Lào Cai và Cổng dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

- Thường xuyên cập nhật các tin tức về công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính của cơ quan lên trang thông tin điện tử của Sở.

3. Các phòng chuyên môn thuộc Sở có TTHC liên quan

- Tiếp nhận, xử lý phản ánh của cá nhân, doanh nghiệp, nhà đầu tư liên quan đến quy định hành chính của Sở theo thẩm quyền và báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

- Kiểm soát chặt chẽ các thủ tục hành chính thuộc phòng quản lý.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp đối với nội dung và chất lượng TTHC của đơn vị mình khi được ban hành. Định kỳ phối hợp báo cáo quý, năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của bộ phận đầu mối về tình hình và kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Kiểm soát, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Sở Giao thông vận tải tỉnh Lào Cai năm 2024, đề nghị các phòng chuyên môn thuộc Sở có TTHC liên quan và các cá nhân liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng CM (t/h);
- Bộ phận Một cửa;
- Lưu VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Huy